

# KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ GIỮA HAI NƯỚC VIỆT NAM - TRUNG QUỐC TRONG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

NGUYỄN HỮU TÂM\*

Việt Nam - Trung Quốc là hai nước láng giềng thân thiết, có mối quan hệ lịch sử lâu đời. Đã rất nhiều năm qua, công tác nghiên cứu lịch sử Việt Nam - Trung Quốc luôn là một phương hướng chủ yếu của giới khoa học lịch sử hai nước. Có nhiều công trình nghiên cứu lịch sử độc lập của từng nước và cũng không ít công trình hợp tác khoa học giữa hai nước dưới nhiều hình thức khác nhau (như các Kỷ yếu Hội thảo, sách lịch sử, sách dịch...) đã được ra mắt bạn đọc. Từ khi Trung Quốc tiến hành công cuộc cải cách - mở cửa năm 1978, Việt Nam thực hiện sự nghiệp đổi mới toàn diện năm 1986, đặc biệt sau khi quan hệ giữa hai nước bình thường hóa thì nghiên cứu lịch sử giữa hai nước càng được đẩy mạnh hơn bao giờ hết. Giáo sư Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội khoa học lịch sử Việt Nam trong bài Đề dẫn của *"Diễn đàn sử học"* tổ chức vào tháng 8-2003, với chủ đề *"Sử học Việt Nam hiện nay"* đã nêu lên hình nghiên cứu Việt Nam học trên thế giới *"... Tôi xin lưu ý các bạn đồng nghiệp là trong mấy thập kỷ gần đây, nghiên cứu Việt Nam hay Việt Nam học phát triển khá mạnh ở nhiều nước trên thế giới với nhiều Hội thảo khoa học quốc tế và nhiều công trình nghiên cứu khá*

*dày dặc, đồ sộ lời cuốn được sự quan tâm của giới Việt Nam học thế giới"* (1). Trong đó, Trung Quốc là một nước có đội ngũ nghiên cứu đông đảo, có nhiều thành tựu về Việt Nam học, đồng thời cũng là một nước có điều kiện thuận lợi nhất để tìm hiểu Việt Nam. Chúng tôi xin được khái quát về tình hình nghiên cứu Việt Nam và Trung Quốc của giới sử học hai nước trong những năm đầu của thế kỷ XXI (2), từ đó đưa ra suy nghĩ về triển vọng hợp tác khoa học lịch sử trong giai đoạn mới.

Bước vào những năm đầu của Thiên niên kỷ mới, giới khoa học lịch sử của Việt Nam, Trung Quốc đều giành nhiều thời gian và công sức để tăng cường nghiên cứu về quan hệ lịch sử Việt Nam - Trung Quốc trên nhiều lĩnh vực mang tính toàn diện, đồng thời thông qua các hình thức Hội thảo khoa học, phối kết hợp xuất bản sách, giáo trình giảng dạy... giới thiệu rộng rãi về lịch sử của từng nước. Chưa bao giờ giới khoa học lịch sử hai nước lại huy động được một lực lượng đông đảo học giả chú trọng tập trung nghiên cứu Việt Nam, Trung Quốc cả về chiều rộng lẫn chiều sâu như hiện nay. Nhiều nhà nghiên cứu xác định được hướng chuyên sâu của mình và công bố các công

\* Th.S. Viện Sử học.



trình về lịch sử Việt - Trung, có thể điểm ra đây những gương mặt của đã khá quen thuộc với giới khoa học lịch sử hai nước như: Lương Chí Minh, Đới Khả Lai, Hoàng Tranh, Dương Bảo Quân, Quách Chấn Đạc, Trương Tiểu Mai, Hoàng Chấn Nam... của Trung Quốc; Phan Huy Lê, Trần Quốc Vương, Phan Đại Doãn, Nguyễn Huy Quý, Vũ Dương Ninh, Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Anh Thái... của Việt Nam. Bên cạnh đó cũng đã xuất hiện những tên tuổi với cụm bài viết tập trung, chuyên sâu về một vấn đề của lịch sử hai nước như Chương Thâu, Nguyễn Huy Quý, Trịnh Nhu, Nguyễn Gia Phú...(Việt Nam), Vu Hương Đông, Lý Đan Tuệ, Tôn Hoàng Niên...(Trung Quốc).

Đề tài nghiên cứu của giới sử học Việt-Trung được trải suốt chiều dài lịch sử hai nước từ cổ đại đến tận công cuộc cải cách đổi mới (hay đổi mới - mở cửa) toàn diện, sâu sắc đang được tiến hành tại Việt Nam và Trung Quốc; từng chủ đề chuyên sâu trên các lĩnh vực: như chính trị, kinh tế, tín ngưỡng tôn giáo, lịch sử cổ đại, lịch sử cận đại, và lịch sử đương đại, cùng những vấn đề nóng hổi mang tính thời sự cũng được giới khoa học lịch sử hai nước đầu tư sức lực và trí tuệ. Trong nhiều trường Đại học, Viện nghiên cứu của hai nước tại các địa phương như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Huế, Nghệ An, Đà Lạt, Đà Nẵng... của Việt Nam đều có những khoa hay bộ môn nghiên cứu lịch sử Trung Quốc; hay các tỉnh Bắc Kinh, Hà Nam, Thượng Hải, Triết Giang, Phúc Kiến, Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam, Tân Cương, Thẩm Dương, Liêu Ninh... của Trung Quốc cũng đều có những bộ phận nghiên cứu về lịch sử Việt Nam. Đáng chú ý Sở nghiên cứu Việt Nam thuộc Trường Đại học Trịnh Châu (Hà Nam-Trung Quốc) là một cơ sở

nghiên cứu và đào tạo nghiên cứu sinh Tiến sĩ trong lĩnh vực Việt Nam học. Tại Việt Nam có Viện Sử học, Viện nghiên cứu Trung Quốc thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam cùng các khoa Lịch sử Trường Khoa học xã hội và nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội), Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)... đều là những cơ sở có đào tạo Tiến sĩ nghiên cứu về lịch sử Trung Quốc.

Chúng tôi xin điểm qua thành tựu sử học của giới nghiên cứu hai nước Việt -Trung đã đạt được trong những năm vừa qua.

Về công tác biên soạn sách *Thông sử*, chỉ trong vài năm đầu của thế kỷ XXI, giới khoa học lịch sử của cả hai nước đã cho ra mắt những công trình biên soạn về lịch sử chung của từng nước. Về phía Việt Nam, những năm đầu tiên của Thiên niên kỷ mới, các nhà khoa học lịch sử đã cho công bố những ấn phẩm về lịch sử chung của Trung Quốc như: *Lịch sử Trung Quốc* của hai tác giả Nguyễn Gia Phú và Nguyễn Huy Quý, *Lịch sử cận đại Trung Quốc* và *Lịch sử hiện đại Trung Quốc* của Nguyễn Huy Quý. Trong thời gian này, các nhà lịch sử Trung Quốc đã cho phát hành 2 bộ sách biên soạn dưới dạng thông sử, trong đó bộ *Thông sử Việt Nam (Việt Nam thông sử)* do hai tác giả Quách Chấn Đạc, Trương Tiểu Mai biên soạn được xuất bản năm 2001. Bộ sách thứ hai đáng chú ý là *Giáo trình lịch sử Việt Nam (Việt Nam lịch sử)* được viết bằng hai thứ tiếng Trung - Việt của Dư Phú Triệu cũng được công bố rộng rãi vào năm 2001. Bộ giáo trình đó rất thuận tiện không chỉ cho các nhà nghiên cứu Việt Nam mà cho cả những độc giả, học giả có nhu cầu tìm hiểu lịch sử Việt Nam bằng Trung văn trong khu vực và trên thế giới. Đồng thời cũng giúp cho người học tiếng



Việt và tiếng Hán nâng cao cả ngôn ngữ và tri thức lịch sử Việt Nam.

*Lịch sử Cổ đại, Trung đại hai nước:* Đối với các nhà nghiên cứu Việt Nam của Trung Quốc tương đối có nhiều điều kiện thuận lợi hơn. Nhiều tư liệu trong thư tịch cổ và trong những bộ sử của các vương triều phong kiến Trung Quốc đã tạo điều kiện để công tác nghiên cứu Việt Nam Cổ đại, Trung đại của các học giả hiện đại có cơ sở và sử liệu tham khảo. Vì vậy, đây là lĩnh vực mà có khá đông các nhà sử học Trung Quốc tham gia và công bố được nhiều bài viết hơn cả. Các tác giả Trung Quốc tìm hiểu chung mối quan hệ lịch sử các triều đại Việt Nam với các vương triều Trung Quốc như triều Mông-Nguyên với triều Trần, triều Minh - Thanh với triều Nguyễn, cũng như đi sâu vào một vương triều của Việt Nam như vua Tự Đức, bổ sung khá nhiều tư liệu quý và những quan điểm mới.

*Lịch sử Cận đại hai nước* cũng được đẩy mạnh khá chuyên sâu, đặc biệt chuyên đề chiến tranh Trung-Pháp mà tiêu điểm tập trung là chiến tranh Việt - Pháp tại Việt Nam được các học giả hai nước quan tâm. Nhiều bài viết về chuyên đề này được đăng tải trên các tạp chí chuyên ngành của Việt Nam và Trung Quốc. Gần đây nhất trong số 11 và số 12 năm 2004, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử (Việt Nam) đã có bản dịch ra tiếng Việt bài "*Nhìn lại tình hình nghiên cứu lịch sử chiến tranh Trung - Pháp trong 100 năm*" của tác giả Hoàng Chấn Nam, học giả Trung Quốc (3). Các phong trào cách mạng dân chủ tại Trung Quốc như Tân Hợi, Ngũ Tứ đều được tổ chức Hội thảo khoa học ở Việt Nam, như Hội thảo "*Cách mạng Tân Hợi - 90 năm sau nhìn lại*", "*Phong trào Ngũ Tứ - 85 năm nhìn lại*" (4) đều do Viện nghiên cứu Trung Quốc chủ trì

với sự tham gia đông đảo các nhà khoa học Việt Nam và Trung Quốc.

*Lịch sử Hiện đại và đặc biệt sự nghiệp Đổi mới toàn diện tại Việt Nam và công cuộc Cải cách - mở cửa của Trung Quốc* đều được giới sử học hai nước theo dõi sát sao và cho công bố nhiều bài viết thiết thực có tác dụng tích cực trong việc điều chỉnh chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam-Trung Quốc. Năm 2004, Viện khoa học xã hội Việt Nam tổ chức Hội thảo quốc tế kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, một số học giả Trung Quốc đã tham gia viết bài. Các nhà khoa học Việt Nam cũng tham gia Hội thảo quốc tế về 50 năm Hiệp nghị Giơ-ne-vơ và Chiến thắng Điện Biên Phủ tổ chức tại Bắc Kinh.

*Chuyên đề nghiên cứu về Hồ Chủ tịch* cùng hoạt động cách mạng của Người trên đất Trung Quốc vào những năm 20, 30 của thế kỷ XX và các hoạt động ngoại giao với Trung Quốc khi Người nắm cương vị Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cũng làm đề tài quan tâm đặc biệt không chỉ giới sử học Việt Nam mà của cả các nhà khoa học lịch sử Trung Quốc. Nhiều bài viết về Hồ Chủ tịch của các tác giả Trung Quốc đã cung cấp, bổ sung thêm tư liệu trong thời gian Người hoạt động tại Trung Quốc. Đặc biệt chúng ta phải kể đến những tác phẩm, bài viết của Hoàng Tranh - một học giả đã có nhiều năm nghiên cứu và đã xuất bản nhiều công trình về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vào năm 2004, Hoàng Tranh đã cho ra mắt bạn đọc Trung Quốc tập sách "*Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh - Thơ, chú thích, thư pháp*" (5). Đây là tác phẩm tập hợp đầy đủ 169 bài thơ chữ Hán bao gồm 133 bài thơ "*Nhật ký trong tù*" cùng 36 bài thơ chữ Hán do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng tác trong thời gian từ những năm 40



đến những năm 60 của thế kỷ XX, lần đầu tiên được công bố tại Trung Quốc.

*Bên cạnh đó quan hệ quốc tế của Việt Nam và Trung Quốc từ năm 2000 - năm bước vào Kỷ nguyên mới cũng trở thành một đề tài chú trọng của các nhà khoa học lịch sử hai nước.*

Trên đây, chúng ta đã điếm qua tình hình nghiên cứu lịch sử Việt - Trung của học giả hai nước, có thể dễ dàng nhận thấy: Bước vào Thiên niên kỷ mới, với quan hệ ngày càng được thắt chặt giữa hai nước, cũng như nhiều lĩnh vực khác, vị thế khoa học lịch sử Việt Nam - Trung Quốc đang được nâng cao hơn trước. Giới nghiên cứu lịch sử hai nước có một đội ngũ vững vàng và đông đảo, đã có sự kết tiếp giữa thế hệ lâu năm nhiều kinh nghiệm và thế hệ trẻ được đào tạo cơ bản và đầy nhiệt huyết. Nhiều đề tài đang được mở ra tạo điều kiện để học giả hai nước có thể cùng nhau hợp tác, trao đổi trên tinh thần khoa học, thực sự cầu thị. Trước hết về mặt tư liệu, các nhà khoa học lịch sử Việt Nam có thể thông qua đồng nghiệp của Trung Quốc khai thác, giám định, đính chính, bổ sung những sử liệu về Việt Nam, quan hệ Việt Nam với Trung Quốc cùng quan hệ Việt Nam với các nước lân cận được ghi chép trong các bộ sử chính của các vương triều Trung Quốc và nhất là trong những bộ tư sử mà từ trước đến nay chúng ta chưa có điều kiện tiếp xúc. Kinh nghiệm biên soạn bộ Thông sử của các đồng nghiệp Trung Quốc, mà cụ thể là bộ *Trung Quốc thông*

*sử* gồm 12 quyển (22 tập) được hoàn thành năm 2000 (6), cũng có thể rút ra những bài học bổ ích cho việc biên soạn tiếp các bộ Thông sử của Việt Nam. Lịch sử Cổ Trung đại, lịch sử Cận đại, lịch sử Hiện đại và công cuộc Đổi mới của cả hai nước Việt - Trung tuy đã được triển khai nghiên cứu, song cũng còn nhiều vấn đề đang chờ đợi giới khoa học lịch sử hai nước tham gia hợp tác, thí dụ: đánh giá quan hệ giữa các vương triều phong kiến Việt Nam với các vương triều Trung Quốc trong lịch sử Cổ, Trung đại; chiến tranh Trung - Pháp mở đầu tại Việt Nam sẽ được điều tra, khảo sát thực địa trên các tỉnh từng diễn ra những trận chiến ở Việt Nam; vấn đề đánh giá lại nhân vật Lưu Vĩnh Phúc, tướng quân Cờ đen cùng những đề tài liên quan thuộc lịch sử Cận đại. Quan hệ Việt - Trung có cơ sở vững vàng, dựa trên phương châm 16 chữ vàng "*láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai*" cũng là một hướng nghiên cứu lâu dài của học giả lịch sử hai nước.

Giới khoa học lịch sử Việt Nam rất vui mừng trước sự trưởng thành vượt bậc cùng những thành quả đạt được trong công tác nghiên cứu lịch sử của giới sử học Việt Nam - Trung Quốc. Hy vọng trong giai đoạn mới có rất nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, các nhà khoa học lịch sử hai nước sẽ đoàn kết sát cánh, hợp tác bình đẳng cùng nhau phấn đấu vì một nền khoa học lịch sử mác-xít chân chính.

**CHÚ THÍCH**

(1). Phan Huy Lê: *Sử học Việt Nam thành tựu và những vấn đề cần đặt ra*. Tạp chí Xưa&Nay, số 148 tháng 8-2003, tr. 5-8.

(2). Xem thêm: Nguyễn Hữu Tâm. *Điểm qua tình hình nghiên cứu lịch sử Việt Nam của giới sử học Trung Quốc trong những năm đầu thế kỷ*. đăng trong: *Trung Quốc 25 năm cải cách-mở cửa - những vấn đề lý luận và thực tiễn*. Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Nxb. Khoa học xã hội, 2004, tr. 536-557. Vu Hướng Đông: *Vài suy nghĩ về Việt Nam học ở Trung Quốc*. Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số (348)-2005, tr. 12-23.

(3). Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 11 và số 12, năm 2004.

(4). Các bài tham gia Hội thảo đã in thành các tập Kỷ yếu: *Cách mạng Tân Hợi - 90 năm sau nhìn lại*. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2002; *Phong trào Ngũ Tứ - 85 năm nhìn lại*. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004.

(5). Nguyên văn: 胡志明汉文, 诗抄, 书法。黄铮编注 Nxb. Đại học Sư phạm Quảng Tây, Quế Lâm, 2004, 198 trang chữ Hán.

(6). Xem thêm Nguyễn Hữu Tâm. *Những nhận định về Phong trào Ngũ Tứ 4-5-1919* trong bộ "*Trung Quốc thông sử*" mới biên soạn của Trung Quốc", đăng trên Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 3 năm 2004.

**DOÃN UẨN...**

(Tiếp theo trang 12)

55 tuổi đời với 20 năm làm quan vào thời buổi đất nước gặp nhiều khó khăn phức tạp, Doãn Uẩn đã đem hết công sức, tâm trí lo cho dân cho nước. Tên tuổi ông được

ghi trong sử sách, công ơn ông được nhân dân ghi nhớ, tôn thờ. Đó là phần thưởng cao quý dành cho Doãn Uẩn - một viên quan tài năng và phẩm hạnh.

**CHÚ THÍCH**

(1). *Đại Nam thực lục chính biên*. Tập XVII, tr. 66-67.

(2). Tham khảo *Đại Nam thực lục* các tập từ 14 đến 27. *Đại Nam liệt truyện*, tập 4. Nxb. Thuận Hóa, tr. 111-114.

(3), (4). *Đại Nam thực lục*, tập 21, tr. 259-260.

(5). *Đại Nam thực lục*, tập 22, tr. 148.

(6). *Tuy tinh tử tập ngôn*. Lời tựa của tác giả trong *Doãn Uẩn thi tuyển*. Nxb. Văn học, Hà Nội, 2005, tr. 15.

(7), (8). *Tuy tinh tử tập ngôn*. Lời tựa của tác giả trong *Doãn Uẩn thi tuyển*. Sđd, tr. 15.

(9). Lời dịch các trích thơ trong bài của Hữu Tâm.

(10), (11). *Đại Nam thực lục*, tập 24, tr. 307-308.

(12). *Đại Nam thực lục*, tập 25, tr. 142.

(13), (14). Lũng Mẩu, thuộc tỉnh Cam Túc; Tây Trù thuộc tỉnh Vân Nam, Trung Quốc.

(15). *Đại Nam thực lục*, tập 27, tr. 203-204.